

Số: /BC-BQLDA1

Lâm Đồng, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

**Tên dự án: Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Tân Phú (tỉnh Đồng Nai) -
Bảo Lộc (tỉnh Lâm Đồng) theo phương thức PPP**

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng.

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN:

Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Tân Phú (tỉnh Đồng Nai) – Bảo Lộc (tỉnh Lâm Đồng) theo phương thức đối tác công tư (sau đây gọi tắt là Dự án) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 10/11/2022; Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Tân Phú (tỉnh Đồng Nai) - Bảo Lộc (tỉnh Lâm Đồng) đoạn thuộc địa phận tỉnh Lâm Đồng tại Nghị quyết số 407/NQ-HĐND ngày 28/4/2025;

UBND tỉnh Lâm Đồng đã phê duyệt Dự án tại Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 05/6/2025, điều chỉnh quyết Dự án tại Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 23/10/2025.

Dự án đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt với một số thông tin chính như sau:

- Tên dự án: Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Tân Phú (tỉnh Đồng Nai) – Bảo Lộc (tỉnh Lâm Đồng) theo phương thức đối tác công tư.

- Loại, nhóm dự án, cấp công trình chính: Dự án nhóm A, công trình giao thông đường bộ, công trình cấp I.

- Phạm vi đầu tư: Dự án có tổng chiều dài khoảng 65,88 km (qua tỉnh Đồng Nai khoảng 11,91 km, tỉnh Lâm Đồng khoảng 53,97 km), điểm đầu tại Km59+798,33 (trùng với điểm cuối của Dự án đường cao tốc Dầu Giây - Tân Phú tại cầu vượt trực thông nút giao Quốc lộ 20) thuộc địa phận xã Phú Trung, huyện Tân Phú (nay thuộc xã Phú Lâm), tỉnh Đồng Nai; điểm cuối tại Km125+675, qua nút giao với đường Nguyễn Văn Cừ (cách Quốc lộ 55 khoảng 130m), thành phố Bảo Lộc (nay thuộc phường 1 – Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng.

- Cấp đường: Giai đoạn hoàn chỉnh, đường cao tốc cấp 80 với vận tốc thiết kế $V_{tk}=80\text{km/h}$ theo TCVN 5729-2012 "Đường cao tốc - Yêu cầu thiết kế".

- Quy mô mặt cắt ngang:

+ Giai đoạn hoàn chỉnh: Quy mô 4 làn xe cao tốc $B_{nền}=22\text{m}$, $V_{tk}=80\text{km/h}$ theo tiêu chuẩn đường cao tốc TCVN 5729-2012.

+ Giai đoạn phân kỳ: Quy mô 04 làn xe, bề rộng nền đường $B_{nền} = 17m$ (gồm: mặt đường xe chạy $B_{mặt} = 4 \times 3,5m = 14,0m$, dải phân cách giữa $B_{pc} = 0,5m$, dải an toàn giữa $B_{atg} = 2 \times 0,5m = 1,0m$, dải an toàn bên $B_{atb} = 2 \times 0,25m = 0,5m$ và lề đất $B_{lề} = 2 \times 0,5m = 1,0m$) có bố trí dừng xe khẩn cấp không liên tục theo tiêu chuẩn TCCS 42:2022/TCĐBVN (Yếu tố hình học theo tiêu chuẩn đường cao tốc TCVN 5729-2012, $V_{tk} = 80km/h$). Tại các đoạn nền đường đào sâu, đắp cao, nút giao liên thông, một số công trình cầu trên đường cao tốc thiết kế mặt cắt ngang theo quy mô giai đoạn hoàn chỉnh với bề rộng $B_{nền} = 22,0m$ nhằm đảm bảo các yếu tố kỹ thuật của dự án.

- Các công trình phục vụ khai thác, vận hành cao tốc: Trung tâm điều hành hệ thống giao thông thông minh, Trạm thu phí, Trạm cứu hộ cứu nạn, Trạm dừng nghỉ, công trình kiểm soát tải trọng xe... được bố trí đảm bảo đồng bộ, hiệu quả theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

- Tổng mức đầu tư (giai đoạn phân kỳ): khoảng: 18.002 tỷ đồng (Mười tám nghìn không trăm linh hai tỷ đồng) trong đó:

+ Vốn Ngân sách nhà nước tham gia dự án: 6.500 tỷ đồng (chiếm 36,11% tổng mức đầu tư), trong đó: Vốn ngân sách Trung ương 2.000 tỷ đồng; Vốn ngân sách địa phương bố trí 4.500 tỷ đồng.

+ Vốn thực hiện dự án của Nhà đầu tư khoảng 11.502 tỷ đồng (chiếm 63,89% tổng mức đầu tư), trong đó: Vốn chủ sở hữu khoảng 1.725 tỷ đồng (chiếm 15% tổng mức đầu tư không bao gồm vốn ngân sách Nhà nước), Vốn Nhà đầu tư huy động khoảng 9.777 tỷ đồng (chiếm 85% tổng mức đầu tư không bao gồm vốn ngân sách Nhà nước).

- Phương thức quản lý và sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

+ Vốn ngân sách nhà nước chi trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư khoảng **2.876,589 tỷ đồng**, được tách thành các Tiểu dự án và giao Chủ đầu tư triển khai thực hiện theo quy định, gồm:

- Tiểu dự án 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hạ tầng kỹ thuật) thuộc địa phận xã Phú Lâm và xã Nam Cát Tiên, tỉnh Đồng Nai, giá trị khoảng **419,585 tỷ đồng**, nguồn vốn ngân sách nhà nước; do UBND tỉnh Đồng Nai tổ chức thực hiện¹.

- Tiểu dự án 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc địa phận xã Dạ Huoi, xã Dạ Huoi 2, xã Dạ Tẻ 2, Phường 1 - Bảo Lộc, Phường 2 - Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, giá trị khoảng **2.447,507 tỷ đồng**, nguồn vốn ngân sách nhà nước, giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lâm Đồng làm Chủ đầu tư.

- Tiểu dự án 3: Di dời hạ tầng kỹ thuật (đoạn qua địa phận tỉnh Lâm Đồng) của Dự án, giá trị khoảng **9,497 tỷ đồng**, nguồn vốn ngân sách nhà nước, giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 tỉnh Lâm Đồng làm Chủ đầu tư.

¹ Theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án số 1386/QĐ-TTg ngày 10/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Chi phí thực tế của các Tiểu dự án nêu trên sẽ được xác định cụ thể theo phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng và di dời hạ tầng kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Vốn nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình tạm và hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng; chi phí chuẩn bị dự án, tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư, ký kết hợp đồng của cơ quan có thẩm quyền, bên mời thầu thuộc dự án khoảng **3.623 tỷ đồng**.

+ Phương thức quản lý và sử dụng vốn nhà nước: vốn ngân sách nhà nước được quản lý và sử dụng theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 70, Điều 72, Điều 73 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020 (Luật PPP năm 2020) và quy định có liên quan.

- Thời gian thu phí, hoàn vốn: 23 năm 09 tháng.
- Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Thủ tướng chính phủ.
- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh Lâm Đồng.
- Nhà đầu tư đề xuất dự án: Liên danh các Nhà đầu tư gồm Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả, Công ty cổ phần Tập đoàn Hưng Thịnh và Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Miền Trung (do Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả làm đại diện Liên danh các Nhà đầu tư).
- Bên mời thầu: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1.
- Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu rộng rãi trong nước. Nhà đầu tư đề xuất dự án được hưởng mức ưu đãi theo quy định của pháp luật trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà đầu tư: năm 2025.
- Dự án không áp dụng cơ chế chia sẻ phần doanh thu giảm so với phương án tài chính của dự án. Phần doanh thu tăng được tính toán chia sẻ theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật PPP, Nghị định số 35/2021/NĐ-CP, Nghị định số 28/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định có liên quan.
- Thời gian thực hiện dự án: Chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án từ năm 2022 - 2027; hoàn thành đưa vào khai thác Quý IV năm 2027.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN:

1. Tình hình thực hiện dự án:

- 1.1. Tiến độ thực hiện dự án: Chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án từ năm 2022 - 2027; hoàn thành đưa vào khai thác Quý IV năm 2027.
- 1.2. Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng:
- 1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân:
 - Vốn đã bố trí lũy kế: 2.169.351 triệu đồng.
 - Vốn bố trí trong năm 2025: 2.169.351 triệu đồng. Trong đó:
 - + Vốn cấp mới 1.535.787 triệu đồng (ngân sách Trung ương 885.787 triệu đồng, ngân sách tỉnh 650.000 triệu đồng).

+ Vốn kéo dài ngân sách tỉnh 633.564 triệu đồng.

Đơn vị đã đề xuất điều chuyển toàn bộ số vốn nêu trên cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lâm Đồng và Ban Quản lý dự án khu vực 11 (thuộc tỉnh Đồng Nai) để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo quy định (văn bản số 251/BQLDA1-TCKH ngày 24/10/2025).

1.4. Chất lượng công việc đạt được: Công trình chưa khởi công.

1.4.1. Công tác giải phóng mặt bằng:

a) Tình hình thực hiện:

- Nhà đầu tư đề xuất dự án đã hoàn thành cấm cọc giải phóng mặt bằng trên thực địa và đã bàn giao cho các địa phương.

- UBND các xã phường có dự án đi qua đã tổ chức họp dân và ban hành thông báo thu hồi đất; đã lập các Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể và đang thực hiện các thủ tục để lập thẩm định giá đất cụ thể.

- Chủ đầu tư các Tiểu dự án giải phóng mặt bằng đang tổ chức thực hiện công tác lập bản đồ địa chính, đo đạc kiểm đếm hiện trạng. Đã kiểm đếm đến hết ngày 10/11/2025 được 509/921 hộ gia đình, cá nhân và tổ chức với 509 hồ sơ (đạt 55,26%), cụ thể như sau:

+ Tại phường 1 – Bảo Lộc: Đã kiểm đếm được 96/203 hộ gia đình, cá nhân với 85 hồ sơ (đạt 47,3%);

+ Tại phường 2 – Bảo Lộc: Đã kiểm đếm được 235/416 hộ gia đình, cá nhân với 235 hồ sơ (đạt 56,5%);

+ Tại xã Đạ Huoai: Đã kiểm đếm được 124/149 hộ gia đình, cá nhân với 124 hồ sơ (đạt 83,2%);

+ Tại xã Đạ Huoai 2: Không thực hiện kiểm đếm vì đất UBND tỉnh giao cho 02 tổ chức. UBND xã đã ban hành thông báo thu hồi đất 02 tổ chức và đang phối hợp lập thủ tục thu hồi đất của 02 tổ chức;

+ Tại xã Đạ Tẻh 2: Đã kiểm đếm được 54/151 hộ gia đình, cá nhân với 54 hồ sơ (đạt 35,8%).

- Về các khu Tái định cư:

+ Phía tỉnh Đồng Nai: Đang triển khai thi công xây dựng khu tái định cư 15ha (quy mô 715 lô, diện tích trung bình lô tái định cư là 120 m²/lô) tại xã Tân Phú (mới), tỉnh Đồng Nai dự kiến hoàn thành trong năm 2025 để bố trí tái định cư cho các hộ dân.

+ Phía tỉnh Lâm Đồng:

• Khu vực các xã: Đạ Huoai, Đạ Huoai 2, Đạ Tẻh 2: đang xây dựng khu tái định cư 12,58ha (quy mô 140 lô, diện tích trung bình mỗi lô từ 300 m² - 420m² tùy vào từng vị trí) tại xã Đạ Huoai. Hiện nay đã triển khai thi công, thi công được khoảng 70%, dự kiến hoàn thành trong năm 2025.

● Khu vực Phường 1, Phường 2 - Bảo Lộc: đang hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ chuẩn bị thi công xây dựng các khu tái định cư tại phường B'Lao (quy mô 78 lô) và khu tái định cư tại xã Bảo Lâm 1 (quy mô 101 lô); ngoài ra tỉnh Lâm Đồng chuẩn bị thêm một số vị trí tại các khu tái định cư đã có sẵn như: Khu tái định cư khu công nghiệp Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc (cũ) nay thuộc phường B'Lao (17 lô), Khu dân cư P9, phường 1 – Bảo Lộc (24 lô), Khu dân cư 6B Lộc Sơn (23 lô), phường B'Lao các khu tái định cư này dùng để bố trí các hộ dân bị ảnh hưởng cho cả 02 dự án cao tốc Tân Phú – Bảo Lộc và Bảo Lộc – Liên Khương tại các khu vực: phường 1 – Bảo Lộc, phường 2 – Bảo Lộc, xã Bảo Lâm 2.

1.4.2. Tình hình thi công:

a) Tình hình thực hiện:

UBND tỉnh Lâm Đồng đã phê duyệt và đăng tải hồ sơ mời thầu trên hệ thống đấu thầu quốc gia vào ngày 08/10/2025; dự kiến sẽ đóng mở thầu vào ngày 14/11/2025 và hoàn thành công tác, đánh giá, lựa chọn và ký hợp đồng với nhà đầu tư trước ngày 14/12/2025.

2. Công tác quản lý dự án:

2.1. Kế hoạch triển khai thực hiện (2 tháng cuối năm 2025):

- Phối hợp với các Sở, ngành, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, địa phương báo cáo UBND tỉnh đơn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác kiểm đếm, bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Phối hợp với các Sở, ngành tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và khởi công dự án.

2.2. Kế hoạch chi tiết các nội dung quản lý thực hiện dự án:

- Phối hợp với các Sở, ngành tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và khởi công dự án ngày 19/12/2025.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác GPMB.

2.3. Kết quả đạt được so với kế hoạch đề ra và điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với yêu cầu: Đảm bảo tiến độ theo kế hoạch.

2.4. Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án: Đáp ứng yêu cầu.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:

3.1. Việc đảm bảo thông tin báo cáo: Các thông tin, báo cáo được hoàn thiện kịp thời chính xác, trung thực.

3.2. Xử lý thông tin báo cáo: Các thông tin được chủ đầu tư quan tâm xử lý để phản hồi kịp thời.

3.3. Kết quả giải quyết các vướng mắc, phát sinh: không.

III. TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Tình hình thực hiện dự án: Đến nay, công tác giải phóng mặt bằng đang được UBND tỉnh Lâm Đồng và UBND tỉnh Đồng Nai đồng thời triển khai song song, nỗ lực đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành dự án trong năm 2027. Trong trường hợp công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuận lợi (có nhà đầu tư đáp ứng đủ điều kiện tham gia đấu thầu) thì Dự án sẽ khởi công theo đúng kế hoạch chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 493/TB-VPCP ngày 18/9/2025 của Văn phòng Chính phủ.

2. Công tác QLDA: Công tác quản lý dự án được thực hiện đúng quy định hiện hành về đầu tư XDCEB.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Thông tin, kiến nghị đều được phản hồi kịp thời.

IV. Kiến Nghị: không .

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc đề “b/c”;
- Trang TTĐT Ban;
- Lưu VT, P.ĐHĐAGT, P.KTTĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Ngọc Minh Phát